

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Xuân Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Sỹ Lượng

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Văn Thái- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 4 năm 1989, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1960 và bà Phùng Thị L, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị T1, sinh năm: 1994; Con: Có 02 con, lớn sinh năm: 2011, nhỏ sinh năm: 2013

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 cho đến nay (có mặt)

- **Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan**

Anh Lê Văn D, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- **Người chứng kiến:**

Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm: 1950 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03 tháng 6 năm 2024, Nguyễn Đình T sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J2 gắn sim số 0984079793, liên lạc với số điện thoại 0962377598 của một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa

chỉ) để mua ma túy. Sau khi liên lạc và thống nhất được địa điểm giao nhận ma ma túy. Vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đình T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37X3-3117 đi đến khu vực Trường tiểu học H (Thuộc phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An) thì được người đàn ông đó bán cho 01 gói ma túy, với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu gói ma túy vào túi quần của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Đình T đi đến khu vực cầu K thuộc khối Ché Biên L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an thị xã T tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái, phía trước của T đang mặc 01 gói ni lông màu hồng, bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên mặt mỗi viên có chữ ‘WY’(Nguyễn Đình T khai nhận đó là ma túy dạng hồng phiến). Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, dẫn giải Nguyễn Đình T cùng vật chứng về Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 03/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: 05 (năm) viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Đình T có khối lượng 0,52gam.

Tại bản kết luận giám định số 626/KL-KTHS (DD2-MT) ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Đình T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Đình T có khối lượng 0,52gam.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10,5)cm, bên trong có chứa 01 (một) gói ni lông màu hồng bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,30 gam, có cùng đặc điểm kích thước, đường kính mỗi viên 0,5cm, bên trên mặt của mỗi viên có chữ ‘WY’ và một phong bì thư (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tịch thu công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, mặt lưng màu hồng, số IMEL 354905082402605, gắn sim số 0984079793 được đựng trong một phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10,5)cm, được gián kín.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị nên không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 15 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại khối Ché Biền L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở để xác định được: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/6/2024 tại khu vực cầu K thuộc khối Ché Biền L, phường Q, thị xã T. Tổ công tác công an thị xã T đã bắt quả tang Nguyễn Đình T đang có hành vi tàng trữ 0,52gam (không phải năm mươi hai gam) ma túy (Methamphetamine), mục đích T tàng trữ chất ma túy là để sử dụng, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần xét xử nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10,5)cm, bên trong có chứa 01 (một) gói ni lông màu hồng bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,30 gam, có cùng đặc điểm kích thước, đường kính mỗi viên 0,5cm, bên trên mặt của mỗi viên có chữ ‘WY’ và một phong bì thư (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) . Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, mặt lưng màu hồng, số IMEL 354905082402605, gắn sim số 0984079793 được đựng trong một phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10,5)cm, được dán kín. Xét đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37X3-3117 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T xử lý trả lại cho anh Lê Văn D. Nay anh D không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông mà T khai đã liên lạc mua ma túy thông qua số điện thoại 0962.377.598. Trong quá trình điều tra xác định được Nguyễn Minh T3 (sinh năm: 1998, trú tại: xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) là chủ thuê bao số điện thoại trên. Tuy nhiên quá trình xác minh đối tượng thì không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không ai biết. Vì vậy chưa có cơ sở để xem xét nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2024.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10,5)cm, bên trong có chứa 01 (một) gói ni lông màu hồng bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,30 gam, có cùng đặc điểm kích thước, đường kính mỗi viên 0,5cm, bên trên mặt của mỗi viên có chữ ‘WY’ và một phong bì thư (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, mặt lưng màu hồng, số IMEL 354905082402605, gắn sim số 0984079793 được đựng trong một phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10,5)cm, được dán kín

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 10/9/2024, giữa Công an thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn D vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi - NVLQ
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền